

Số: 59 /QĐ-TA

Ba Tri, ngày 28 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Kim Loan

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 51/QĐ-TA-XLVPHC ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với:

Họ và tên: D; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/10/2001.

Tên gọi khác: Không.

Số CMND:; Ngày cấp: .../.../....; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12.

Nguyên quán: xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

ĐKTT và chỗ ở: Số 113/GA, ấp Gi, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số: 30/QĐ – XPVPHC ngày 13/7/2020, bị Công an xã A ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”;

+ Tại Quyết định số: 179/QĐ - UBND ngày 09/9/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện B đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Đ và bà L.

Anh **D vắng** mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hoàng Đệ – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre:* **Bà Dương**

NHẬN THẤY:

Ngày 17/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **D** vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Anh **D** là người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, đã từng bị Công an xã A xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã A áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/11/2020, anh **D** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại xã A, huyện B bị Công an xã A phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính số 39/BB-VPHC ngày 06/11/2020. Ngày 06/11/2020, Trạm Y tế xã A có phiếu trả lời kết quả xác định anh **D** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri ý kiến: Vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy (địa chỉ: ấp Tân An, xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với anh **D** với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp ý kiến: Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục luật định. Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục. Qua các tài liệu chứng cứ thể hiện, anh **D** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Anh **D** nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng nên việc đưa anh **D** cai nghiện theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri là phù hợp theo Điều 91 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

XÉT THẤY:

D là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã từng bị Công an xã A, huyện B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND xã A áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã A, huyện B phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 06/11/2020 của Trạm Y tế xã A thể hiện **D** nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine.

Căn cứ Tờ tường thuật ngày 06/11/2020, Bản cam kết ngày 06/11/2020, Bản tường trình ngày 18/11/2020 của D và Biên bản vi phạm hành chính số 39/BB-VPHC ngày 06/11/2020, Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 01/BB – XM ngày 06/11/2020 của Công an xã A thể hiện anh D có sử dụng và nghiện ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **anh D** đã được Công an **xã A**, Ủy ban nhân dân **xã A**, Phòng tư pháp huyện Ba Tri, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri lập đúng theo trình tự pháp luật quy định. Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **D** là có cơ sở và phù hợp tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

D là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính; biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Mặc dù, **anh D** đã bị xử phạt hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý tiếp tục sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi trên của **anh D** đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với **anh D** và cần áp dụng mức thời gian cai nghiện phù hợp nhằm giúp **anh D** từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **D**, sinh ngày 25/10/2001; Nơi ĐKTT và cư trú: Số 113/GA, ấp Gi, xã A, huyện B tỉnh Bến Tre. Con ông Đ và bà L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai)** tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **D** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được tổng đạt theo quy định pháp luật; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị,

kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Ba Tri phối hợp với Công an huyện Ba Tri thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Ba Tri (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Ba Tri (1b);
- Công an huyện Ba Tri (1b);
- Công an xã A (1b);
- UBND xã A (1b);
- D ;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng